

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HNGĐ-ST.

Ngày: 31 – 7 – 2018

“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Hà Ngân Kim Tới.

2/ Ông Nguyễn Văn Linh.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Trân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 124/2018/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2018 về việc “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Hoài H, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm Lê Văn T, phường KH, thị xã C, tỉnh S.

Bị đơn: Bà Trần Thị Tài L, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã A, huyện Đ, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn ông Phạm Hoài H trình bày:

Ông Phạm Hoài H với bà Trần Thị Tài L kết hôn với nhau đầu năm 2018 (Có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường KH, thị xã C, tỉnh S theo giấy chứng nhận số 11/2018 ngày 24/01/2018). Sau khi về chung sống được một thời gian ngắn

thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm. Bà L bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ tháng 4/2018. Hai người ly thân từ đó đến nay.

Trong quá trình chung sống ông H và bà L không có con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nay ông H yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với bà Trần Thị Tài L.
- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Trần Thị Tài L không có lời trình bày do vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Ông Phạm Hoài H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay bà Trần Thị Tài L mặc dù đã được tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không rõ lý do. Do đó Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 228 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với ông H và bà L.

[2] Về nội dung: Ông Phạm Hoài H vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với bà Trần Thị Tài L. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Phạm Hoài H với bà Trần Thị Tài L là hôn nhân hợp pháp (hai người có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường KH, thị xã C, tỉnh S và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 11 ngày 24 tháng 01 năm 2018). Kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Đến tháng 4 năm 2018 hai bên phát sinh mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống, không hạnh phúc trong tình cảm vợ chồng và hai người ly thân với nhau từ đó cho đến nay, thời gian ly thân vợ chồng không ai tới lui, chăm sóc nhau. Ông H kiên quyết yêu cầu ly hôn cho thấy tình trạng hôn nhân của hai người đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông H yêu cầu được ly hôn với bà L là có căn cứ được quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do ông H yêu cầu nên ông H phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Phạm Hoài H.
- Về hôn nhân: Ông Phạm Hoài H được quyền ly hôn với bà Trần Thị Tài L.
- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Hoài H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Phạm Hoài H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2015/0009621 ngày 14/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy ông H đã nộp xong án phí.

Án sơ thẩm được xét xử công khai báo cho các đương sự biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trần Đề;
- Chi cục THA huyện Trần Đề;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P.KTNV&THA);
- Các đương sự.
- UBND phường Khánh Hòa, TX Vĩnh Châu;
- Lưu HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng